UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI SỞ KÉ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁY CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 6503820887

Chứng nhận lần đầu: Ngày 28 tháng 12 năm 2009 Chứng nhận thay đổi lần thứ 4: Ngày 31 tháng 07 năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6503820887 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chứng nhận lần đầu ngày 28/12/2009, chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 03/10/2016;

Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư kèm theo hồ sơ do Nhà đầu tư nộp ngày 17/07/2020,

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chứng nhận:

DỰ ÁN SẢN XUẤT, LẮP RÁP KẾT CẦU THÉP; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6503820887 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chứng nhận lần đầu ngày 28/12/2009, chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 03/10/2016; đăng ký điều chỉnh về thông tin Nhà đầu tư (thay đổi tên và người đại diện theo pháp luật của Nhà đầu tư Nhật Bản).

Nhà đầu tư:

1. Bên Việt Nam: TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP; mã số doanh nghiệp 0100105020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 10/11/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 21/5/2015; địa chỉ trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam; điện thoại: 04.38343087; email: tlc.mot@hn.vnn.vn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Kiên; quốc tịch: Việt Nam; sinh ngày: 15/3/1982; chức vụ: Tổng Giám đốc; CMND số: 162460109 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 09/01/2015; địa chỉ thường trú: Số 10 đường Phan Huy Ích, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam; chỗ ở hiện tại: P2105 CT5 Tòa nhà Huyndai HillState, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

SỞ KẾ HOẠCH ĐẦU TL 2. Bên nước ngoài: MITSUI E&S HOLDINGS CO., LTD; Giấy chứng nhận thành lập số: 0100-01-034946 cấp ngày 31/07/1937 tại Sở Tư pháp Tokyo, Nhật Bản; địa chỉ trụ sở chính: 6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản; điện thoại: +81-3-3544-3147; fax: +81-3-3544-3036; website: www.mes.co.jp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ryoichi Oka; sinh ngày: 08/10/1958; quốc tịch: Nhật Bản; chức vụ: Chủ tịch; hộ chiếu số: TR5231734 do Bộ Ngoại giao Nhật Bản cấp ngày 09/12/2015; địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: 2-11-1716, Toyosu 6-Chome, Koto-ku, Tokyo, Nhật Bản; điện thoại: +81-3-3544-3001; email: ryoichi-oka@mes.co.jp.

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:

CÔNG TY TNHH KẾT CẦU THÉP MITSUI - THẮNG LONG; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500233838 Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2009, cấp thay đổi lần thứ 05 ngày 09/05/2019.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

- 1. Tên dự án đầu tư: SẢN XUẤT, LẮP RÁP KẾT CẦU THÉP.
- 2. Mục tiêu và quy mô của dự án:
- Mục tiêu: Sản xuất các cấu kiện kim loại, lắp ráp kết cấu thép.
- Quy mô: Công suất thiết kế 4.000 tấn/năm.
- 3. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Xâm Dương, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 - 4. Diện tích mặt đất sử dụng: 29.700 m².
- 5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 6.477.314 USD (sáu triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm mười bốn đô la Mỹ).

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là 59.160.863.000 VNĐ (năm mươi chín tỷ một trăm sáu mươi triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng Việt Nam), tương đương 5.077.314 USD (năm triệu không trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm mười bốn đô la Mỹ, đã được Nhà đầu tư góp đủ theo ghi nhận tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty TNHH Kết cấu thép Mitsui - Thăng Long, cụ thể:

- Tổng Công ty Thăng Long CTCP góp 26.947.744.000 VNĐ (hai mươi sáu tỷ chín trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng Việt Nam), tương đương với 2.312.714 USD (hai triệu ba trăm mười hai nghìn bảy trăm mười bốn đô la Mỹ), chiếm 45,55% vốn góp bằng giá trị quyền sử dụng 29.700 m² đất tại thôn Xâm Dương, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín trong 20 năm trị giá 1.771.902 USD; giá trị tài sản trên đất trị giá 195.412 USD và bằng tiền mặt là 345.400 USD.
- Công ty Mitsui Engineering & Shipbuilding Co.,Ltd (đã đổi tên là Mitsui E&S Holdings Co., Ltd) góp 32.213.119.000 VNĐ (ba mươi hai tỷ hai trăm mười ba triệu một trăm mười chín nghìn đồng Việt Nam), tương đương với 2.764.600 USD (hai triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn sáu trăm đô la Mỹ), chiếm 54,45% vốn góp, bằng tiền mặt.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 40 (bốn mươi) năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép đầu tư lần đầu (ngày 25/12/1996). Trong thời được gia hạn kể từ ngày 26/12/2016, Thành phố có quyền thu hồi đất để thực hiện dự án về để điều, phòng chống thiên tai thoát lũ cũng như các dự án khác và Công ty TNHH Kết cấu thép Mitsui - Thăng Long có trách nhiệm bàn giao đất, chịu toàn bộ các chi phí, phí tổn liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh của dự án trong thời gian được gia hạn. Trong trường hợp này, Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức, cá nhân, cổ đông của Nhà đầu tư nước ngoài hoặc với tư cách là một bên Hợp đồng, không có quyền khởi kiện Chính phủ Việt Nam, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan tại cơ quan tài phán, Tòa án, trọng tài hoặc bất kỳ một cơ quan khác ở trong nước, nước ngoài, quốc tế. Công ty TNHH Kết cấu thép Mitsui - Thăng Long phải trả lại mặt bằng vô điều kiện khi Thành phố thực hiện các dự án trên theo Bản cam kết ngày 17/8/2016.

Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư. Trường hợp dự án chấm dứt hoạt động hoặc dự án phải dùng hoạt động do không đủ điều kiện theo quy định, nhà đầu tư và Tổ chức kinh tế phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ theo quy định pháp luật hiện hành.

7. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đang hoạt động.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Quản lý và sử dụng nguyên trạng khu đất và các công trình hiện có trong khu đất, đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, giao thông... theo quy định và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của người dân, các công trình trong khu vực; tuân thủ Luật Đê điều, Quy hoạch phòng chống lũ và Quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016. Về lâu dài phải thực hiện theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.
- Không được xây dựng mới công trình, kể cả công trình tạm, không tôn tạo mặt bằng hiện có và các hoạt động gây cản trở đến thoát lũ, làm mất không gian chứa lũ; đồng thời phải có phương án chủ động đảm bảo an toàn trong trường họp xảy ra lũ lớn.
- Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phải đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, chất lượng nguồn nước, đặc biệt lưu ý nguồn xả thải; tuyệt đối không xả thải trực tiếp vào môi trường, chất thải gây hại phải được xử lý trước khi xả thải vào môi trường; đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy.
- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về quản lý đầu tư và xây dựng tuân thủ theo Luật Xây dựng, Luật Đất đai và các quy định liên quan về quản lý đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn Thành phố.
- Trả lại mặt bằng vô điều kiện khi Thành phố thực hiện các dự án về đê điều, phòng chống thiên tai, thoát lũ cũng như các dự án khác theo Bản cam kết ngày 17/8/2016 của Công ty TNHH Kết cấu thép Mitsui Thăng Long.
- Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án: Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn, thực hiện thủ tục gia hạn thời hạn sử dụng đất theo quy định và được hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh



giá tác động môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường; liên hệ với Cục Thuế Hà Nội để xác định nghĩa vụ tài chính đối với đất thuê theo quy định.

- Có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài tại website: https://dautunuocngoai.gov.vn/fdi, hotline: 097 7746363 theo quy định của pháp luật, tuân thủ và đáp ứng các điều kiện đầu tư theo quy định pháp luật

Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện và/hoặc được cấp giấy phép/giấy chứng nhận/chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản xác nhận theo quy định pháp luật hiện hành; chấp hành quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về thuế, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các quy định pháp luật khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động đầu tư kinh doanh đã đăng ký.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 70 Luật Đầu tư và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy

định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về địa điểm thực hiện dự án, tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký đầu tư và hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

- Cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước không giải quyết tranh chấp giữa các Nhà đầu tư và tranh chấp giữa Nhà đầu tư với các tổ chức,

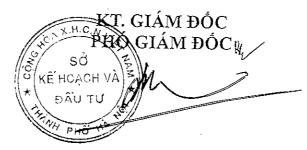
cá nhân có liên quan trong quá trình hoạt động đầu tư kinh doanh.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6503820887 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chứng nhận lần đầu ngày 28/12/2009, chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 03/10/2016.

Điều 5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được cấp theo đề nghị của Nhà đầu tư, có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 (bốn) bản gốc; mỗi Nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản được cấp cho Công ty TNHH Kết cấu thép Mitsui - Thăng Long và 01 (một) bản được lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội./.

Nơi nhân:

- Như Điều 5;
- Các Bộ: KH&ĐT, CT, NN&PTNT;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Giám đốc Sở;
- Các Sở: QH-KT, CT, TN&MT, TC, NN&PTNT:
- Các ngành: Thuế, Thống kê, Công an thành phố Hà Nội;
- UBND huyện Thường Tín;
- Phòng ĐKKD (để p/h);
- Luu: VT, KTĐN.



Trương Việt Dũng